

Số: 51/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn C, sinh năm 1989. Căn cước công dân số 022089001095

Trú tại: Khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Lô Thị Thúy N, sinh năm 1994. Căn cước công dân số 040194006794

Trú tại: Bản N, xã Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn C, sinh năm 1989. Căn cước công dân số 022089001095

Trú tại: Khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Lô Thị Thúy N, sinh năm 1994. Căn cước công dân số 040194006794

Trú tại: Bản N, xã Y, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Lương Văn C và chị Lô Thị Thúy N thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Văn C và chị Lô Thị Thúy N thỏa thuận:

+ Giao cháu Lương Tú A, sinh ngày 24/8/2023 cho anh Lương Văn C chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành;

+ Cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Lô Thị Thúy N.

+ Chị Lô Thị Thúy N có quyền thăm nom, chăm sóc, con chung không ai được cản trở; Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lương Văn C và chị Lô Thị Thúy N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 Anh Lương Văn C và chị Lô Thị Thúy N thỏa thuận anh Lương Văn C tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003436 ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Lương Văn C số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 11-Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Hòa, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái